

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý và thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: số 3652a/QĐ-BNN-LN ngày 25/10/2024 về việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ lĩnh vực kiểm lâm; số 3670a/QĐ-BNN-LN ngày 28/10/2024 về việc công bố TTHC mới ban hành, lĩnh vực lâm nghiệp; số 3703/QĐ-BNN-LN ngày 30/10/2024 về việc công bố TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 205/TTr-SNN ngày 07/11/2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục TTHC mới ban hành; TTHC sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, chi tiết tại Danh mục kèm theo.

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Hải quan tỉnh căn cứ Danh mục TTHC được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Cung cấp đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết TTHC để Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh niêm yết, công khai thực hiện.

2. Rà soát quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để tham mưu quy trình mới, sửa đổi, bổ sung đảm bảo theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các TTHC hoặc các bộ phận tạo thành TTHC được công bố tại Quyết định này có hiệu lực từ ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC hoặc bộ phận tạo thành TTHC có hiệu lực thi hành.

Các nội dung Danh mục TTHC đã được công bố tại Mục A, B Phụ lục I Quyết định số 1177/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 và Danh mục TTHC đã được công bố tại số thứ tự 6 Mục III Phần A Phụ lục II Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 19/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này ký ban hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Cục Hải quan tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (B/c);
- CT, PCT UBND tỉnh (Đ/c Hà);
- PCVP UBND tỉnh (Đ/c Hùng);
- UBND các xã, phường, thị trấn,  
(do UBND cấp huyện gửi);
- Các Phòng, TT: TH, NNMT, PVHHC,  
CN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC (Tg 3).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Hà**